TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO CHUẨN ĐẦU RA

DANH SÁCH LỚP KỸ NĂNG MỀM - NĂM 2025

BẮT ĐẦU HỌC: 15/03/2025

LỚP	TUẦN 1				TUẦN 2				TUẦN 3				TUẦN 4			
	Sáng Thứ 7 15/03/2025	Chiều Thứ 7 15/03/2025	Sáng CN 16/03/2025	Chiều CN 16/03/2025	Sáng Thứ 7 22/03/2025	Chiều Thứ 7 22/03/2025	Sáng CN 23/03/2025	Chiều CN 23/03/2025	Sáng Thứ 7 29/03/2025	Chiều Thứ 7 29/03/2025	Sáng CN 30/03/2025	Chiều CN 30/03/2025	Sáng Thứ 7 05/04/2025	Chiều Thứ 7 05/04/2025	Sáng CN 06/04/2025	Chiều CN 06/04/2025
	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)
24-KNM-41 (7-CN)	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử) - Kiểm tra -	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn) - Kiểm tra -	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề)	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề)	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề)	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề) - Kiểm tra -	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm) - Kiểm tra -
	Phòng E5-07	Phòng E5-07	Phòng E5-07	Phòng E5-07	Phòng E5-04	Phòng E5-04	Phòng E5-04	Phòng E5-04	Phòng E5-08	Phòng E5-08	Phòng E5-08	Phòng E5-08	Phòng E5-05	Phòng E5-05	Phòng E5-05	Phòng E5-05

***** Yêu cầu giảng viên điểm danh đầy đủ, chính xác và nhắc nhở các trường hợp vắng nhiều.**

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	KN1 ra Quyết định và Xử lý vấn đề					KN2 chuẩn bị CV và trả lời Phỏng vấn					KN3 Giao tiếp và Ứng xử					KN4 Thuyết trình và Làm việc nhóm				
							1	2	3	4	KT	1	2	3	4	KT	1	2	3	4	KT	1	2	3	4	KT
1	225220	Đinh Ngọc Trâm	Anh	23/04/2004	Hậu Giang	DH22LOG02																				
2	213342	Trần Quốc	Anh	21/06/2002	Cần Thơ	DH21QTK01																				
3	210275	Huỳnh Gia	Bảo	26/09/2003	Cần Thơ	DH21QLC01																				
4	212594	Lê Quốc	Cường	12/08/2003	Cần Thơ	DH21XDU01																				
5	212996	Trần Bá	Đạt	10/03/2003	Sóc Trăng	DH21QTK01																				
6	210520	Mai Thanh	Đức	26/02/2003	An Giang	DH21OTO02																				
7	210342	Nguyễn Khải	Duy	10/01/2003	Cà Mau	DH21XDU01																				
8	213933	Trần Thúy	Duy	13/07/2003	Kiên Giang	DH21QLC01																				
9	220964	Đinh Thị Mỹ	Duyên	19/04/2004	Cần Thơ	DH23XET03																				
10	212904	Phù Xuân	Hà	21/01/2003	Kiên Giang	DH21QTK01																				
11	212979	Lý Gia	Hân	23/11/2003	Cần Thơ	DH21QTK01																				
12	210522	Mai Thanh	Hậu	26/02/2003	An Giang	DH21OTO02																				
13	219513	Nguyễn Thanh	Hoàng	26/04/2003	Cần Thơ	DH21QLT01																				
14	2110183	Lê Phúc	Huy	09/08/2003	Hậu Giang	DH21QLT01																				
15	210983	Mã Nhất	Huy	01/11/2003	Cà Mau	DH21OTO02																				
16	237257	Võ Khánh	Huy	21/12/2005	Đồng Tháp	DH23KTS01																				
17	236278	Nguyễn Hoàng	Huynh	23/12/2005	Cà Mau	DH23KMT01																				
18	210094	Dương Quốc	Khang	07/11/2003	Sóc Trăng	DH21QLT01																				
19	2110581	Hồ Anh	Khoa	25/03/2003		DH21QLT01																				
20	233136	Nguyễn Đình	Khôi	05/01/2005	Trà Vinh	DH23MAR01																				

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO CHUẨN ĐẦU RA

DANH SÁCH LỚP KỸ NĂNG MỀM - NĂM 2025

BẮT ĐẦU HỌC: 15/03/2025

LỚP	TUẦN 1				TUẦN 2				TUẦN 3				TUẦN 4			
	Sáng Thứ 7 15/03/2025	Chiều Thứ 7 15/03/2025	Sáng CN 16/03/2025	Chiều CN 16/03/2025	Sáng Thứ 7 22/03/2025	Chiều Thứ 7 22/03/2025	Sáng CN 23/03/2025	Chiều CN 23/03/2025	Sáng Thứ 7 29/03/2025	Chiều Thứ 7 29/03/2025	Sáng CN 30/03/2025	Chiều CN 30/03/2025	Sáng Thứ 7 05/04/2025	Chiều Thứ 7 05/04/2025	Sáng CN 06/04/2025	Chiều CN 06/04/2025
	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)
24-KNM-41 (7-CN)	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử) - Kiểm tra -	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn) - Kiểm tra -	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề)	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề)	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề)	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề) - Kiểm tra -	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm) - Kiểm tra -
	Phòng E5-07	Phòng E5-07	Phòng E5-07	Phòng E5-07	Phòng E5-04	Phòng E5-04	Phòng E5-04	Phòng E5-04	Phòng E5-08	Phòng E5-08	Phòng E5-08	Phòng E5-08	Phòng E5-05	Phòng E5-05	Phòng E5-05	Phòng E5-05

✱✱✱ **Yêu cầu giảng viên điểm danh đầy đủ, chính xác và nhắc nhở các trường hợp vắng nhiều.**

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	KN1 ra Quyết định và Xử lý vấn đề					KN2 chuẩn bị CV và trả lời Phỏng vấn					KN3 Giao tiếp và Ứng xử					KN4 Thuyết trình và Làm việc nhóm				
							1	2	3	4	KT	1	2	3	4	KT	1	2	3	4	KT	1	2	3	4	KT
21	238145	Trần Thị Mỹ	Kiều	18/12/05	Trà Vinh	DH23XET03																				
22	213138	Nguyễn Duy	Linh	26/06/2003	Kiên Giang	DH21XDU01																				
23	210937	Huỳnh Vĩnh	Lộc	16/12/2003	Kiên Giang	DH21OTO02																				
24	213179	Ngô Thành	Lợi	26/06/2002	Hậu Giang	DH21QTK01																				
25	210217	Nguyễn Thành	Lợi	01/09/2003	Đồng Tháp	DH21TCN01																				
26	210292	Ngô Khánh	Ly	01/01/2003	Cà Mau	DH21XET02																				
27	210007	Lý Thị Diễm	My	22/09/2002	Cần Thơ	DH21QLT01																				
28	2110549	Phan Kim	Ngân	07/09/2003	Cần Thơ	DH21QLC01																				
29	237106	Trần Minh	Ngọc	18/01/2005	Cần Thơ	DH23XET03																				
30	237727	Vũ Thị Minh	Ngọc	28/03/2005	Hải Dương	DH23TCN04																				
31	2110202	Nguyễn Thiện	Nhân	13/05/2003	Tiền Giang	DH21TIN06																				
32	236926	Nguyễn Thị Mỹ	Nhi	21/08/2005	Đồng Tháp	DH23TCN04																				
33	200077	Trần Quang	Nhựt	27/04/2000	An Giang	DH21OTO02																				
34	213579	Lê Thanh	Phong	20/01/2003	Vĩnh Long	DH21QTK01																				
35	212593	Trịnh Thị Bích	Quyên	11/01/2003	Kiên Giang	DH21XET02																				
36	219775	Võ Ngọc	Quỳnh	12/10/2003	Cà Mau	DH21TIN06																				
37	2110670	Nguyễn Minh Anh	Thi	20/02/2003	Cần Thơ	DH21QLT01																				
38	221190	Nguyễn Thị Anh	Thư	01/03/2004	Vĩnh Long	DH22LOG02																				
39	213484	Mai Thị Võ	Tịnh	29/09/2003	Kiên Giang	DH21TCN01																				
40	213301	Phan Duy	Toàn	12/08/2002	Cà Mau	DH21QTK01																				

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO CHUẨN ĐẦU RA

DANH SÁCH LỚP KỸ NĂNG MỀM - NĂM 2025

BẮT ĐẦU HỌC: 15/03/2025

LỚP	TUẦN 1				TUẦN 2				TUẦN 3				TUẦN 4			
	Sáng Thứ 7 15/03/2025	Chiều Thứ 7 15/03/2025	Sáng CN 16/03/2025	Chiều CN 16/03/2025	Sáng Thứ 7 22/03/2025	Chiều Thứ 7 22/03/2025	Sáng CN 23/03/2025	Chiều CN 23/03/2025	Sáng Thứ 7 29/03/2025	Chiều Thứ 7 29/03/2025	Sáng CN 30/03/2025	Chiều CN 30/03/2025	Sáng Thứ 7 05/04/2025	Chiều Thứ 7 05/04/2025	Sáng CN 06/04/2025	Chiều CN 06/04/2025
	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)
24-KNM-41 (7-CN)	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử) - Kiểm tra -	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn) - Kiểm tra -	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề)	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề)	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề)	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề) - Kiểm tra -	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm) - Kiểm tra -
	Phòng E5-07	Phòng E5-07	Phòng E5-07	Phòng E5-07	Phòng E5-04	Phòng E5-04	Phòng E5-04	Phòng E5-04	Phòng E5-08	Phòng E5-08	Phòng E5-08	Phòng E5-08	Phòng E5-05	Phòng E5-05	Phòng E5-05	Phòng E5-05

✱✱✱ **Yêu cầu giảng viên điểm danh đầy đủ, chính xác và nhắc nhở các trường hợp vắng nhiều.**

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	KN1 ra Quyết định và Xử lý vấn đề					KN2 chuẩn bị CV và trả lời Phỏng vấn					KN3 Giao tiếp và Ứng xử					KN4 Thuyết trình và Làm việc nhóm				
							1	2	3	4	KT	1	2	3	4	KT	1	2	3	4	KT	1	2	3	4	KT
41	213480	Huỳnh Thị	Trâm	27/01/2003	An Giang	DH21TCN01																				
42	232660	Nguyễn Thị Bảo	Trân	05/11/2005	Bạc Liêu	DH23MAR01																				
43	213250	Thạch Thị Bé	Trân	08/02/2003	Sóc Trăng	DH21QLC01																				
44	214060	Nguyễn Văn	Trọng	31/08/2003	Vĩnh Long	DH21QLC01																				
45	219471	Trần Hoàng Cẩm	Tú	25/03/2003	Tp.Hcm	DH21QLT01																				
46	2110406	Huỳnh Thị Cẩm	Vân	20/02/2003	Sóc Trăng	DH21QLC01																				
47	219531	Mai Hà Yến	Vi	01/11/2003	Hậu Giang	DH21QLT01																				
48	213527	Đặng Trần Phương	Vinh	25/11/2003	Vĩnh Long	DH21QTK01																				
49	2111028	Lê Nguyễn Tường	Vy	23/08/2003	Long An	DH21QLT01																				
50	237382	Phan Hồng	Xuyến	05/07/2005	Cà Mau	DH23XET03																				
51	2110624	Nguyễn Thị Như	Ý	24/07/2003	Vĩnh Long	DH21QLC01																				